

Bản án số: 79/2022/HSPT

Ngày: 09-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Tất Trình

Các Thẩm phán: Ông Trần Minh Châu

Ông Vũ Văn Lê

-Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

-Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 14/2022/HSPT ngày 10/01/2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn A, do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 205/2021/HS-ST ngày 26/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo bị kháng cáo:

NGUYỄN VĂN A, tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 24/02/1983; nơi sinh tại Tp.Hồ Chí Minh; thường trú: Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh; cư trú: Số Y, ấp M, xã TC, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị Ch; vợ: Từ Ngọc Thiên T1, con: Có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. (có mặt)

Bị hại: Anh Nguyễn Văn TH, sinh năm 1977.

Cư trú: số X, đường Y, Ấp Z, xã PVA, huyện CC, Tp.Hồ Chí Minh (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn A: Luật sư Võ Vương Quân-Văn phòng Luật sư Tâm Việt và Cộng sự, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 00 phút ngày 04/11/2020, Nguyễn Văn TH điều khiển xe mô tô chở con trai tên Nguyễn Văn B đến quán ăn A tại đường z, ấp M, xã N, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh để ăn và nhậu cùng Đỗ Khắc C1, Nguyễn Văn A, Nguyễn Văn P, Huỳnh Tấn L, Nguyễn Thanh T2, Nguyễn Hồng CH, Nguyễn Hoàng V, Nguyễn Cường M, Nguyễn Hoàng V, Trần Chánh TR và Trần Cao C2.

Tại quán A, cả nhóm quy định không nói chuyện công việc, không được sử dụng điện thoại di động. Trong lúc nhậu, TH sử dụng điện thoại di động liên tục, V nhắc TH thì cả hai xảy ra mâu thuẫn, lớn tiếng và được A, C1 can ngăn. Khi cả nhóm ra về, TH tiếp tục lớn tiếng trách V, A và C1 tiếp tục can ngăn thì xảy ra mâu thuẫn với TH. C1 chụp 02 ly thủy tinh đựng bia trên bàn ném trúng người TH nhưng không gây thương tích và được mọi người can ngăn. Trong lúc can ngăn, A bị TH chửi, tức giận nên A dùng nón bảo hiểm bằng nhựa cứng trên xe của khách đánh liên tiếp nhiều cái vào đầu, trán của TH gây thương tích và quật TH té ngã xuống nền bê tông trong quán, C1 xông vào dùng chân đạp vào người TH nhưng không gây thương tích và bỏ đi ra ngoài cùng A, V, L và CH đón xe về nhà.

Sau đó, TH điều khiển xe mô tô chở con đi ra khỏi quán đến đường z (cách quán A 150m) thì bị 02 thanh niên lạ mặt đi trên 01 xe mô tô đuổi theo dùng hung khí chém. Hai đối tượng vượt lên bên trái TH, người ngồi sau chém trúng đầu gối trái của cháu B. TH tiếp tục điều khiển xe thì bị hai đối tượng đuổi theo chém tiếp vào tai, vai và khuỷa tay trái.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 33/TgT.21 ngày 27/01/2021 của Trung tâm Pháp y-Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận thương tích của Nguyễn Văn B như sau:

- Vết thương phần mềm gối trái đã được điều trị khâu vết thương, hiện còn 01 sẹo kích thước 3,2x0,2cm, tình trạng ổn định. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 02%. Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 33/TgT.21 ngày 27/01/2021 của Trung tâm Pháp y-Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận thương tích của anh Nguyễn Văn TH như sau:

- Vết thương vùng thái dương má trái đã được điều trị, hiện còn: 01 sẹo kích thước 12,8x0,1cm, hình ảnh gãy xương thái dương ngay vị trí vết thương trên phim chụp cắt lớp vi tính, tình trạng ổn định. Tỷ lệ tổn thương là 15%.

- Vết thương vùng vai trái gây đứt da, đứt bán phần gân cơ trên gai, gãy mỏm cùng vai đã được điều trị mổ kết hợp xương, khâu gân, hiện còn: 01 sẹo chém kích thước 10x0,1cm, 01 sẹo mổ gang kích thước 6x0,1cm, hình ảnh kết hợp xương trên phim X quang, hạn chế vận động vai. Tỷ lệ tổn thương là 19%.

- Vết thương vùng khuỷu tay trái gây đứt da, gây mồm khuỷu đã được điều trị mổ kết hợp xương, hiện còn: 01 sẹo chêm trùng sẹo mổ kích thước 18x(0,1-0,3)cm, hình ảnh kết hợp xương trên phim X quang, tình trạng ổn định. Tỷ lệ tổn thương là 09%.

Ba vết thương trên do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.

Theo biên bản xem xét dấu vết trên thân thể lập ngày 11/11/2020: Ngoài các vết thương đã được giám định ở trên, còn ghi nhận:

- 02 vết thương vùng giữa trán, hiện còn 02 vết tăng sắc tố kích thước 2,5x0,1cm và 1x0,1cm, tình trạng ổn định. Tỷ lệ tổn thương 1,5%/vết thương.

Hai vết thương trên do vật tày, vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

- 01 vết thương vùng mặt sau vai trái, hiện còn 01 sẹo kích thước 4,5x(0,1-0,4)cm, tình trạng ổn định. Tỷ lệ tổn thương 01%.

Vết thương trên do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

Tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên hiện tại là 40%.

Ngày 15/6/2021, Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh có công văn số 33/GT-TgT.21 về việc giải thích pháp y thương tích của Nguyễn Văn TH: Theo Kết luận giám định pháp y thương tích số 33/TgT.21 ngày 27/10/2021 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh đối với Nguyễn Văn TH như sau:

- Tổng tỷ lệ 02 vết thương vùng giữa trán có tỷ lệ 03%.

- Tổng tỷ lệ các vết thương còn lại có tỷ lệ 38%.

Quá trình điều tra, bị cáo A thừa nhận hành vi dùng nón bảo hiểm đánh nhiều cái vào vùng trán và đầu của anh TH gây thương tích.

A và C1 không thừa nhận hành vi thuê người chêm gây thương tích cho anh TH và cháu Nguyễn Văn B.

Thương tích của cháu B và anh TH xảy ra tại đường z, ấp M, xã N, huyện CC, Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Củ Chi đã khởi tố vụ án hình sự khác.

Bản án hình sự sơ thẩm số 205/2021/HSST ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 01 năm cải tạo không giam giữ.

Ngoài ra bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, bị hại Nguyễn Văn TH có đơn kháng cáo đề nghị chuyển hình phạt cải tạo không giam giữ thành hình phạt tù có thời hạn.

Tại phiên tòa:

- Bị hại Nguyễn Văn TH giữ nguyên nội dung kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Căn cứ lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có căn cứ xác định: Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm “Tội cố ý gây thương tích” và áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xét xử bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau xét xử, bị hại có đơn kháng cáo đề nghị chuyển hình phạt cải tạo không giam giữ thành hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, đơn kháng cáo làm trong thời hạn luật định, nên hợp lệ. Xét, mức hình phạt 01 năm cải tạo không giam giữ mà cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và tại phiên tòa phúc thẩm bị hại không trình bày thêm được tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mới, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên mức hình phạt tù của bản án sơ thẩm số 205/2021/HSST ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Luật sư bào chữa cho bị cáo A trình bày quan điểm bào chữa: Thống nhất với quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo là do mâu thuẫn giữa bị hại và nhóm bạn trong lúc ăn nhậu và mâu thuẫn khác từ trước, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường thêm cho bị hại, bị hại cũng không đưa ra được tình tiết tăng nặng nào khác, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị hại không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo không có ý kiến đối đáp thêm với đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng bị cáo đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 04/11/2020, tại quán ăn A thuộc ấp M, xã N, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh, trong lúc ăn nhậu giữa bị hại Nguyễn Văn TH và anh Nguyễn Hoàng V xảy ra mâu thuẫn và được mọi người cùng bị cáo Nguyễn Văn B can ngăn. Khi ra về, các bên tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, khi bị cáo A tiếp tục can ngăn thì bị bị hại TH chửi, do bức tức nên bị cáo A đã có hành vi dùng nón bảo hiểm là hung khí nguy hiểm đánh vào vùng đầu và trán của bị hại TH gây thương tích. Hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra làm cho anh TH bị 02 vết thương vùng trán. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 03% và bị hại có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về “Tội cố ý gây thương tích” và áp

dụng điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 khi xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bị hại, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Khi xét xử sơ thẩm vụ án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã đánh giá toàn diện nội dung vụ án, xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, xác định nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo cũng có một phần lỗi của bị hại, đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bồi thường khắc phục hậu quả là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Mức hình phạt 01 năm cải tạo không giam giữ mà cấp sơ thẩm tuyên phạt là tương xứng với tính chất hành vi phạm tội cũng như hậu quả do phạm tội gây ra và đặc điểm nhân thân của bị cáo. Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, có nơi ở ổn định rõ ràng, từ khi được tại ngoại đến nay không có vi phạm gì và tại phiên tòa phúc thẩm bị hại không trình bày bổ sung được tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mới đối với bị cáo, do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi. Nhận định trên cũng là lập luận chấp nhận quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Về án phí: Do không chấp nhận kháng cáo, bị hại phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4] Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1-Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn TH, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 205/2021/HSST ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi.

2- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn A** 01 (một) năm cải tạo không giam giữ về “Tội cố ý gây thương tích”.

Giao bị cáo Nguyễn Văn A cho Ủy ban nhân dân xã TC, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải chấp hành một số

nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ 05% thu nhập để sung công quỹ nhà nước.

3- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án:

Bị hại Nguyễn Văn TH phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- PV06 - CA Tp.HCM; (1)
- VKSND huyện Củ Chi; (1)
- TAND huyện Củ Chi; (1)
- Chi cục THADS huyện Củ Chi; (1)
- Công an huyện Củ Chi; (1)
- Bị cáo; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (22). (7)

Vũ Tất Trình

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q.TĐ;
- CA Q.TĐ;
- Lưu HS.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Anh Kiệt

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

----- ☞ ☞ -----

Thụ lý số : 02/2008/HSST

Ngày : 02/01/2008

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

----- ☞ ☞ -----

TRÍCH LỤC BẢN ÁN HÌNH SỰ

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 36/2008/HSST ngày 25/01/2008 đối với bị cáo:

VÕ VĂN KHOA

Sinh năm 1984; tại: Phú Yên

Thường trú: Thôn Lộc Giang, Xã Sơn Giang, Huyện Sông Hinh, Tỉnh Phú Yên.

Tạm trú: 26/35 Ấp Bình Đường 1, Xã An Bình, Huyện Dĩ An, Tỉnh Bình Dương.

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân

Họ tên cha: Võ Kinh – sinh năm 1943

Họ tên mẹ: Lê Thị Cúc – sinh năm 1950

Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ con

Tiền sự : không;

Tiền án: không;

Bị bắt giữ : ngày 26/10/2007 (có mặt tại phiên tòa).

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC ĐÃ QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo **Võ Văn Khoa** phạm tội “Trộm cắp tài sản”;
- Áp dụng khoản 1 điều 138 ; điểm g, h, p khoản 1 điều 46; điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt:

Bị cáo **Võ Văn Khoa 09 (chín) tháng tù**, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án 25/01/2008.

- Áp dụng khoản 4 điều 227 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003.

+ Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Võ Văn Khoa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo cho UBND Xã An Bình, Huyện Dĩ An, Tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Áp dụng điểm b khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự

+ Trả lại cho bị cáo Võ Văn Khoa chiếc xe mô tô hiệu Wave biển số 78N2 – 1338

(phiếu nhập kho vật chứng số 62/THA ngày 02/01/2008 của Thi hành án dân sự Quận Thủ Đức).

Bị cáo chịu 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo bản án để xin Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm; riêng người bị hại vắng mặt, thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết.

(Đã giải thích chế độ án treo)

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC

TM. Hội đồng xét xử

Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- PC27;
- Người bị hại;
- THA;
- Lưu.

Huỳnh Anh Kiệt